|  |  |
| --- | --- |
| https://lh6.googleusercontent.com/PyNSa18ce26LQy3fkjmT4yIHzRCaECS3OL6fdaQCzxakyWLOIufpKnSI9ZPJbIpBazyjY9y0Ant6VT-nzRVVF22JW3VAt4pfSqBQ8qDcyP-KplPHMxr3CAZQ9F796pkiwqt_XXavihTxEGF8lQ  **HUYỆN ĐOÀN DUY XUYÊN** | **TÀI LIỆU**  **SINH HOẠT CHI ĐOÀN**  **Tháng 10/2022**  **Lưu hành nội bộ** |

**I.THEO DÒNG LỊCH SỬ - NHỮNG NGÀY KỶ NIỆM TRONG THÁNG 10**

**92 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA ĐẢNG VÀ 23 NĂM NGÀY “DÂN VẬN” CỦA CẢ NƯỚC (15/10/1930 - 15/10/2022)**

Từ ngày 06/01 đến ngày 07/02/1930, Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại Hồng Kông (Trung Quốc) do đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản. Các văn kiện được thông qua tại Hội nghị (Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Chương trình tóm tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam) đã xác định đường lối cơ bản của cách mạng Việt Nam, chỉ rõ nội dung, nhiệm vụ cách mạng và định hướng cho công tác vận động quần chúng nhằm vào mục tiêu chung của dân tộc.

Sau khi thành lập Đảng, từ ngày 14 đến ngày 31/10/1930, tại Hồng Kông, Hội nghị Trung ương lần thứ nhất đã thông qua Luận cương chính trị, Điều lệ Đảng và các án nghị quyết về công nhân vận động, nông dân vận động, cộng sản thanh niên vận động, phụ nữ vận động, quân đội vận động, vấn đề cứu tế và đồng minh phản đế. Nghị quyết Trung ương lần thứ nhất chỉ rõ: "Trong các Đảng bộ thượng cấp (từ thành và tỉnh ủy trở lên) phải tổ chức ra các Ban chuyên môn về các giới vận động". Từ tháng 10/1930, hệ thống Ban chuyên môn về các giới vận động của Đảng bao gồm: Công vận, Nông vận, Thanh vận, Phụ vận, Quân đội vận, Mặt trận phản đế được ra đời làm nhiệm vụ tổ chức, tập hợp lực lượng, giáo dục, vận động quần chúng nhân dân tham gia các phong trào cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Cách mạng Tháng Tám 1945 thành công, nước nhà giành được độc lập, sự nghiệp cách mạng có những chuyển biến mới, đòi hỏi công tác vận động quần chúng của Đảng cần được tăng cường nhằm động viên tối đa sức người, sức của cho kháng chiến, kiến quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài báo "Dân vận" đăng trên Báo Sự thật, số 120, ra ngày 15/10/1949 với bút danh X.Y.Z. Bài báo có ý nghĩa vô cùng quan trọng, thể hiện xuyên suốt tư tưởng "Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng", là cẩm nang của công tác dân vận, chỉ dẫn đầy đủ, sâu sắc về mục đích, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp công tác dân vận đối với cán bộ, đảng viên, tổ chức chính quyền và các tổ chức đoàn thể trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Tháng 10/1999, nhân kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm "Dân vận", theo đề nghị của Ban Dân vận Trung ương, Bộ Chính trị (khóa VIII) đã đồng ý lấy ngày 15/10/1930 làm Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng và quyết định chọn ngày 15/10 hằng năm là Ngày "Dân vận" của cả nước để đẩy mạnh việc học tập và thực hiện những lời dạy của Bác Hồ về công tác dân vận. Trải qua 92 năm đồng hành cùng lịch sử cách mạng dân tộc, công tác dân vận luôn là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, góp phần củng cố và tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

**2.2. 66 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG HỘI LHTN VIỆT NAM (15/10/1956 15/10/2022)**

Trong lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, các thế hệ thanh niên Việt Nam đã chiến đấu, hy sinh kiên cường để bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Trong bất cứ thời kỳ lịch sử nào của dân tộc, tuổi trẻ đều là lớp người đi đầu vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt từ khi Đảng ra đời, dưới ngọn cờ của Đảng và Tổ quốc, các thế hệ thanh niên Việt Nam đã liên tiếp lập nên những chiến công hiển hách, góp phần viết tiếp những trang sử hào hùng của Đảng quang vinh, dân tộc anh hùng và vun đắp nên những truyền thống vẻ vang của Đoàn, của Hội.

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng, phấn đấu trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng, với vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam ngày càng xứng đáng là tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì hạnh phúc và sự tiến bộ của thanh niên.

Từ ngày 08/10 đến ngày 15/10 năm 1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban vận động Mặt trận Thanh niên toàn quốc triệu tập Đại hội tại Nhà hát lớn Hà Nội để thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam và lấy tên là Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Ngày 15/10/1956, Đại hội vinh dự được đón Bác Hồ kính yêu đến dự. Huấn thị tại Đại hội, Bác căn dặn: “...Là người chủ tương lai, cho nên toàn thể thanh niên ta phải đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu anh dũng, vượt mọi khó khăn, thi đua giúp sức vào sự nghiệp xây dựng nước nhà tốt đẹp - một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh...”.

Tháng 12/1961, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ II được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có hơn 400 đại biểu của các tổ chức và tầng lớp thanh niên. Đại hội vinh dự được đón Bác Hồ, Thủ tướng Phạm Văn Đồng và các đồng chí đại diện Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đại diện Chính phủ, Quốc hội và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tới dự. Trong bài nói chuyện với Đại hội, Bác Hồ đã bày tỏ niềm tin yêu sâu sắc đối với thanh niên. Người nói: “Bác rất yêu quý thanh niên,

- Vì thanh niên là người tiếp sức cách mạng cho thế hệ thanh niên già, đồng thời là người phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai - tức là các cháu nhi đồng.

- Vì thanh niên là người xung phong trong công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Vì thanh niên là lực lượng cơ bản trong bộ đội, công an và dân quân tự vệ, đang hăng hái giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ Tổ quốc.

- Vì trong mọi công việc, thanh niên thi đua thực hiện khẩu hiệu: “Đâu cần, thanh niên có; việc gì khó, thanh niên làm” .

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, hơn một vạn tập thể thanh niên đã phấn đấu đạt nhiều thành tích to lớn trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất; 80 vạn đoàn viên, hội viên, thanh niên miền Bắc tự nguyện đăng ký phấn đấu theo tinh thần "Mỗi người làm việc bằng hai"; 15 vạn thanh niên tình nguyện gia nhập các Đội Thanh niên Xung phong chống Mỹ, cứu nước. Hơn 3 triệu lượt thanh niên đăng ký tham gia phong trào "Ba sẵn sàng" và hơn 2 triệu lượt thanh niên đăng ký tham gia phong trào "Năm xung phong" cùng hàng triệu lượt đoàn viên, thanh niên, hội viên tình nguyện tham gia lực lượng vũ trang, nêu cao quyết tâm “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, xứng đáng với lời khen của Bác Hồ “Các cháu là thế hệ anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng”.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi, tại thành phố Hồ Chí Minh, trong hai ngày 20 và 21/9/1976, đoàn đại biểu Hội LHTN Việt Nam và đoàn đại biểu Hội LHTN giải phóng miền Nam đã tổ chức Hội nghị thống nhất Mặt trận Thanh niên trong cả nước lấy tên chung là Hội LHTN Việt Nam. Đây là sự kiện chính trị trọng đại trong phong trào thanh niên nước ta.

Ngày nay, trong công cuộc đổi mới, thanh niên luôn là người đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh theo lý tưởng của Đảng và Bác Hồ kính yêu. Phát huy những giá trị truyền thống vẻ vang của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, các thế hệ hội viên, thanh niên Việt Nam nguyện một lòng đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn; cống hiến tất cả tài năng, sức lực và trí tuệ của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

**2.3. 108 NĂM NGÀY SINH ANH HÙNG LIỆT SĨ LÝ TỰ TRỌNG (20/10/1914 - 20/10/2022)**

****

**II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC**

**HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY**

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng và sự thành công của cách mạng chủ yếu phụ thuộc vào việc tập hợp được quần chúng, xây dựng được lực lượng cách mạng trong quần chúng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng cách mạng là cơ sở lý luận và bài học thực tiễn quý báu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho Đảng và nhân dân ta.

**I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG**

*1. Phát huy đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng lực lượng cách mạng toàn dân tộc*

Thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là sự quy tụ được sức mạnh của toàn dân tộc theo phương châm “đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công, thành công, đại thành công” để giành lại và bảo vệ nền độc lập dân tộc, xây dựng xã hội mới. Điều đó bắt nguồn từ sự phân tích rõ thực trạng xã hội Việt Nam, giải quyết chính xác mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc trong cách mạng Việt Nam.

Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định giai cấp vô sản trước hết phải trở thành dân tộc, và đấu tranh để giải phóng giai cấp vô sản là tiền đề để giải phóng áp bức dân tộc. Xuất phát từ phân tích thực trạng xã hội Việt Nam, Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo luận điểm này của chủ nghĩa Mác - Lênin, khẳng định: ở Việt Nam giải phóng dân tộc là tiền đề để giải phóng các giai cấp bị áp bức, bóc lột trong xã hội, trong đó có giai cấp công nhân.

Nhận định nêu trên của Hồ Chí Minh xuất phát từ đặc điểm của xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX, nơi thực dân Pháp tổ chức hệ thống cai trị trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và tất cả các giai cấp, tầng lớp trong xã hội đều bị đặt dướisự cai trị của thực dân Pháp. Ngoài giai cấp công nhân và nông dân, các giai cấp, tầng lớp khác, như tư sản dân tộc, tiểu tư sản, trí thức, địa chủ, phú nông, thậm chí cả các chức sắc tôn giáo Việt Nam..., đều là những người dân chịu nỗi nhục mất nước, chịu sự cai trị của thực dân Pháp. Vì vậy, ở Việt Nam, độc lập dân tộc là lợi ích chung của toàn dân tộc và tất cả các giai tầng trong xã hội đều có khả năng tham gia phong trào giải phóng dân tộc. Đó chính là cơ sở thực tiễn của quan điểm xây dựng lực lượng cách mạng trong tất cả các giai cấp, tầng lớp xã hội.

Trong Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị và được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng, Người  đã yêu cầu: “Đảng… phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng… Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt... để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp... ”(1).

Để thực hiện luận điểm này, Hồ Chí Minh đã tiến hành đồng thời hai hoạt động chính. Một mặt, tìm mọi khả năng để quy tụ toàn thể nhân dân thuộc mọi giai cấp, tầng lớp trong xã hội có lòng yêu nước, thương nòi vào một mặt trận rộng lớn; phê phán quan điểm giai cấp cực đoan, biệt phái, có hại cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Mặt khác, đề ra phương thức giải quyết từng bước mâu thuẫn giai cấp trong nội bộ xã hội Việt Nam, chủ yếu là giữa nông dân với địa chủ, bằng những biện pháp thích hợp, như hiến điền, giảm tô, giảm tức, tạm cấp ruộng đất…, để tăng cường sức dân và không phá vỡ mặt trận đoàn kết toàn dân tộc. Trong cách mạng giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh, Đảng ta đã quy tụ được lực lượng cách mạng của toàn dân tộc, tạo nên sức mạnh vô địch giành thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ nền độc lập dân tộc và làm thất bại mọi âm mưu, chính sách chia rẽ dân tộc của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước.

**II. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY**

Hiện nay, tình hình thế giới, khu vực đang diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, với nhiều yếu tố mới tác động trực tiếp đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại dịch Covid-19 và cuộc đấu tranh rất thành công để chống đại dịch này của toàn dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức thực hiện của Nhà nước đã thể hiện rõ tư tưởng xây dựng lực lượng cách mạng toàn dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh “có dân là có tất cả”, “khó trăm lần dân liệu cũng xong”. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng cách mạng, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, Đại hội XIII của Đảng sẽ tổng kết lý luận và thực tiễn, đề ra các giải pháp phát huy ý chí và khát vọng phát triển của toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Quán triệt sâu sắc và vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh, giải pháp xây dựng lực lượng cách mạng trong giai đoạn mới cần tập trung vào các điểm chính sau đây:

*Một là, đề cao chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc, giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam.*

Thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh cần đề cao chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc, coi đó là sức mạnh tinh thần to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận xét: “đã là người Việt Nam thì ai cũng ít nhiều có lòng yêu nước”, và “dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước, đó là truyền thống quý báu của ta…”. Phát huy chủ nghĩa yêu nước chân chính để khơi dậy tinh thần tự cường dân tộc, “niềm tin và khát vọng phát triển” vươn lên, đưa đất nước trở thành quốc gia phát triển trên thế giới, để Việt Nam “bước lên đài vinh quang, sánh vai với cường quốc năm châu” như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đảng và Nhà nước phải thực hiện nhất quán, rõ ràng quan điểm đặt lợi ích quốc gia, dân tộc là mục đích tối thượng để tạo cơ sở xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu chung “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Xây dựng con người và nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hoá thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Khơi dậy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển, tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước.

*Hai là, chăm lo bồi dưỡng sức dân, xây dựng thế trận lòng dân.*

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, để phát huy tài lực, sức mạnh toàn dân cần thực hiện đầy đủ quan điểm Nhà nước bảo đảm quyền “tự do làm ăn theo pháp luật”, “khuyến khích làm giàu cho mình cho đất nước” để phát triển mạnh mẽ nền kinh tế thị trường định hướng lên xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện quan điểm phát triển bền vững, bao trùm, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau. Giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích trong xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước phát triển, từng chính sách xã hội; xây dựng một xã hội hài hòa, đoàn kết tương trợ lẫn nhau.

Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người, giải quyết hài hoà các quan hệ xã hội, kiểm soát sự phân hoá giàu - nghèo, kiểm soát và xử lý kịp thời, hiệu quả các rủi ro, mâu thuẫn, xung đột xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Tập trung giải quyết nhóm nghèo nhất, vùng nghèo nhất, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền, dân tộc. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông. Trên cơ sở đó để huy động mọi tiềm lực trong nhân dân cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Ba là, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân.*

Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân gắn bó với nhân dân, trung thành vô hạn với Tổ quốc và nhân dân. Xây dựng quân đội nhân dân và công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm lực lượng nòng cốt bảo đảm quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, thế trận lòng dân trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội; trong đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hành động can thiệp của các thế lực thù địch vào các công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị đất nước.

Bồi dưỡng, đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang có bản lĩnh chính trị, trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân, có trình độ nắm bắt, khai thác, làm chủ khoa học, công nghệ, vũ khí, trang bị hiện đại. Chú trọng hiện đại hóa, “trí tuệ hóa” lực lượng vũ trang. Tập trung tổ chức xây dựng lực lượng, vũ khí, trang bị, xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh, đi thẳng vào hiện đại và ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu sản xuất các trang bị, vũ khí hiện đại của Việt Nam. Phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam trong điều kiện mới, phòng chống chiến tranh công nghệ cao, chiến tranh kiểu mới. Xây dựng quân chủng hải quân, phòng không không quân, lực lượng cảnh sát biển, kiểm ngư chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có trang bị vũ khí, phương tiện tiên tiến, hiện đại. Nâng cao sức mạnh tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, công tác của lực lượng vũ trang đủ sức bảo vệ vững chắc vùng trời, vùng biển, đảo của Tổ quốc.

*Bốn là, nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.*

Thực hiện nhất quán chính sách đoàn kết quốc tế, với tinh thần Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế và các tổ chức quốc tế đang tham gia. Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng vì lợi ích của dân tộc và đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ hòa bình, độc lập dân tộc, tiến bộ trên thế giới.

Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại. Bảo đảm lợi ích của quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, giải quyết tốt mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng với việc nâng cao sức mạnh tổng hợp, huy động tiềm năng, đổi mới, hoàn thiện thể chế trong nước. Nâng cao năng lực tự chủ, cạnh tranh, khả năng thích ứng của đất nước, tạo lập và giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của đất nước. Xây dựng nền ngoại giao hiện đại vì lợi ích quốc gia - dân tộc, lấy phục vụ người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

*Năm là, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh vì đất nước, vì nhân dân.*

Để thực hiện giải pháp này, việc tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, là những nhân tố có ý nghĩa quyết định, bảo đảm sự thành công của công cuộc đổi mới.

Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực sự là liên minh chính trị tự nguyện của tất cả các giai cấp và tầng lớp nhân dân trong xã hội, tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền nhân dân. Phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh, trình độ, kỹ năng nhằm thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp. Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần dân tộc, có đạo đức và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Phát huy vai trò của thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tôn trọng và phát huy vai trò của các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, trong nước và nước ngoài vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thực hiện tốt, có hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, dân chủ cơ sở trên thực tế, theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Thực hành và phát huy rộng rãi vai trò tự quản của nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội. Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Bài học lịch sử của cách mạng Việt Nam về học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, bắt đầu từ cuốn Đường Kách mệnh, qua cuốn “Sửa đổi lối làm việc”, đến bản Di chúc bất hủ cho thấy, khi nào Đảng ta thực hành và vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh thì cách mạng đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Phương pháp đúng đắn nhất, hiệu quả nhất trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hiện nay là nghiên cứu, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có các luận điểm, phương pháp và kinh nghiệm của Người trong xây dựng lực lượng cách mạng toàn dân tộc ở Việt Nam./.

**Nguồn: Tạp chí Ban Tuyên giáo Trung ương**

**III. CHÍNH SÁCH MỚI**

**CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 10/2022**

**Quy định mới về thủ tục thực hiện biện pháp yêu cầu xóa bỏ thông tin trên mạng có nội dung làm nhục, vu khống, bịa đặt, sai sự thật**

Nghị định số [53/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206381&classid=1&typegroupid=4) quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng có hiệu lực thi hành từ ngày 1/10/2022. Nghị định quy định trình tự, thủ tục thực hiện biện pháp yêu cầu xóa bỏ thông tin trái pháp luật hoặc thông tin sai sự thật trên không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Cụ thể, trường hợp áp dụng biện pháp xóa bỏ thông tin trái pháp luật hoặc thông tin sai sự thật, gồm:

+ Khi thông tin trên không gian mạng được cơ quan có thẩm quyền xác định là có nội dung xâm phạm an ninh quốc gia, tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

+ Khi có căn cứ pháp luật xác định thông tin trên không gian mạng có nội dung làm nhục, vu khống; xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; bịa đặt, sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại nghiêm trọng cho hoạt động kinh tế - xã hội đến mức phải yêu cầu xóa bỏ thông tin.

+ Các thông tin trên không gian mạng khác có nội dung được quy định tại điểm c, điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 8 Luật An ninh mạng theo quy định của pháp luật, gồm:

(c) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc.

đ) Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

e) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.

**Từ 1/10, trường hợp nào bị yêu cầu ngừng hoạt động hệ thống thông tin, thu hồi tên miền?**

Có hiệu lực từ ngày 1/10/2022, Nghị định số 53/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện biện pháp đình chỉ, tạm đình chỉ hoặc yêu cầu ngừng hoạt động của hệ thống thông tin, thu hồi tên miền.

Theo đó, 2 trường hợp áp dụng gồm:

1- Có tài liệu chứng minh hoạt động của hệ thống thông tin là vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, an ninh mạng.

2- Hệ thống thông tin đang được sử dụng vào mục đích xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

**Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Nghị định số [55/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206428&classid=1&typegroupid=4)ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có hiệu lực từ ngày 10/10/2022.

Theo Nghị định, Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (Cơ sở dữ liệu) là tập hợp thông tin về việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân và thông tin, dữ liệu về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan có thẩm quyền được chuẩn hóa, số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin theo quy định của Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.

Cơ sở dữ liệu được xây dựng, quản lý tập trung tại Thanh tra Chính phủ và được tổ chức cập nhật, khai thác tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

**Từ 1/10, Bộ Giao thông vận tải giảm 4 đầu mối**

Từ 1/10, cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải tại Nghị định số [56/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206446&classid=1&typegroupid=4) giảm 4 đầu mối trực thuộc Bộ so với quy định tại Nghị định số 12/2017/NĐ-CP (từ 27 đầu mối xuống còn 23 đầu mối). Trong đó:

+ Hợp nhất Vụ Khoa học - Công nghệ với Vụ Môi trường thành Vụ Khoa học – Công nghệ và Môi trường.

+ Tổ chức lại 3 Vụ: Kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải, An toàn giao thông thành 2 Vụ, theo đó giải thể Vụ An toàn giao thông.

+ Sáp nhập Vụ Đối tác công - tư vào Vụ Kế hoạch - Đầu tư.

+ Tổ chức lại Tổng cục Đường bộ Việt Nam thành Cục Đường bộ Việt Nam và Cục Đường cao tốc Việt Nam.

**Miễn phí cấp và sử dụng tài khoản định danh điện tử**

Theo Nghị định số [59/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206490&classid=1&typegroupid=4) ngày 5/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử có hiệu lực từ ngày 20/10/2022, chủ thể danh tính điện tử là cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam không phải thanh toán chi phí đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử và chi phí sử dụng tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập.

**Cơ cấu tổ chức mới của Ủy ban Dân tộc**

Theo Nghị định [66/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206574&classid=1&typegroupid=4) ban hành ngày 20/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc có hiệu lực từ ngày 1/10/2022, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc gồm: 1- Vụ Kế hoạch - Tài chính; 2- Vụ Tổ chức cán bộ; 3- Vụ Pháp chế; 4- Vụ Hợp tác quốc tế; 5- Vụ Tổng hợp; 6- Vụ Chính sách dân tộc; 7- Vụ Tuyên truyền; 8- Vụ Dân tộc thiểu số; 9- Vụ Công tác dân tộc địa phương; 10- Thanh tra; 11- Văn phòng; 12- Học viện Dân tộc; 13- Trung tâm Chuyển đổi số; 14- Báo Dân tộc và Phát triển; 15- Tạp chí Dân tộc; 16- Nhà khách Dân tộc.

Các đơn vị quy định từ (1) đến (11) nêu trên là các đơn vị giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị quy định từ (12) đến (16) là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc.

**Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực hàng hải**

Nghị định số [69/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206596&classid=1&typegroupid=4) ngày 23/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải có hiệu lực từ ngày 30/10/2022.

Nghị định sửa đổi một số thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải gồm:

- Thủ tục giao tuyến dẫn tàu (Điều 19 Nghị định số 70/2017/NĐ-CP);

- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển (Điều 10 Nghị định số 37/2017/NĐ-CP);

- Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển (Điều 11 Nghị định số 37/2017/NĐ-CP);…

**Xếp lương với các ngạch công chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn**

Từ 6/10/2022, các ngạch công chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn sẽ được xếp lương theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT.

Cụ thể, ngạch kiểm lâm viên chính, kiểm ngư viên chính, thuyền viên kiểm ngư chính được áp dụng hệ số lương công chức loại A2, nhóm A2.1, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

Ngạch kiểm dịch viên chính động vật, kiểm dịch viên chính thực vật, kiểm soát viên chính đê điều được áp dụng hệ số lương công chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38.

Ngạch kiểm dịch viên động vật, kiểm dịch viên thực vật, kiểm soát viên đê điều, kiểm lâm viên, kiểm ngư viên, thuyền viên kiểm ngư được áp dụng hệ số lương công chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

Ngạch kỹ thuật viên kiểm dịch động vật, kỹ thuật viên kiểm dịch thực vật, kiểm soát viên trung cấp đê điều, kiểm lâm viên trung cấp, kiểm ngư viên trung cấp, thuyền viên kiểm ngư trung cấp được áp dụng hệ số lương công chức loại B, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06.

**Cách xếp lương viên chức ngành thông tin và truyền thông**

Từ ngày 10/10/2022, Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông chính thức có hiệu lực sẽ áp dụng cách xếp lương của viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông.

Cụ thể, chức danh nghề nghiệp biên tập viên hạng I, phóng viên hạng I, biên dịch viên hạng I, đạo diễn truyền hình hạng I được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A3, nhóm 1 (A3.1) từ hệ số lương 6,20 đến hệ số lương 8,00.

Chức danh nghề nghiệp biên tập viên hạng II, phóng viên hạng II, biên dịch viên hạng II, đạo diễn truyền hình hạng II được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm 1 (A2.1) từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

Chức danh nghề nghiệp biên tập viên hạng III, phóng viên hạng III, biên dịch viên hạng III, đạo diễn truyền hình hạng IIIđược áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1 từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

**Xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ**

Thông tư số 07/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ có hiệu lực từ ngày 15/10/2022.

Trong đó, trường hợp bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên trung cấp:

Viên chức được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên trung cấp, mã số V.01.02.03 có trình độ đào tạo trung cấp được xếp bậc 1, hệ số lương 1,86 (Viên chức loại B).

Viên chức được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên trung cấp, mã số V.01.02.03 có trình độ đào tạo cao đẳng trở lên được xếp bậc 2, hệ số lương 2,06 (Viên chức loại B).

Trường hợp bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên:

Viên chức được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên, mã số V.01.02.02 có trình độ đào tạo đại học được xếp bậc 1, hệ số lương 2,34 (Viên chức loại A1).

Viên chức được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên, mã số V.01.02.02 có trình độ đào tạo thạc sỹ được xếp bậc 2, hệ số lương 2,67 (Viên chức loại A1).

Viên chức được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Lưu tữ viên, mã số V.01.02.02 có trình độ đào tạo tiến sĩ được xếp bậc 3, hệ số lương 3,00 (Viên chức loại A1).

**Từ 8/10, điều chỉnh giá dịch vụ đăng kiểm ô tô**

Có hiệu lực từ ngày 8/10/2022, Thông tư số 55/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới.

Thông tư 55 quy định biểu giá dịch vụ đăng kiểm xe ô tô các loại được điều chỉnh tăng 10.000 đồng/xe so với hiện nay.

Cụ thể, xe ô tô tải có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông trên 20 tấn, xe ô tô đầu kéo có khối lượng kéo theo cho phép tham gia giao thông trên 20 tấn và các loại xe ô tô chuyên dùng: Mức giá tăng từ 560.000 đồng/xe lên 570.000 đồng/xe.

Máy kéo, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và các loại phương tiện vận chuyển tương tự; rơ moóc, sơ mi rơ moóc: tăng từ 180.000 đồng/xe lên 190.000 đồng/xe.

Xe ô tô chở người trên 40 ghế (kể cả lái xe), xe buýt: tăng từ 350.000 đồng/xe lên 360.000 đồng/xe…

Xe ô tô chở người từ 10 ghế đến 24 ghế (kể cả lái xe), mức giá sẽ là 290.000 đồng/xe thay cho mức 280.000 đồng/xe hiện nay.

Xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi, xe ô tô cứu thương, mức giá sẽ là 250.000 đồng/xe thay cho mức 240.000 đồng/xe hiện nay.

**Từ 1/10, giảm 20-50% một số loại phí kinh doanh vận tải**

Theo Thông tư số 59/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí, trong đó, giảm từ 20 - 50% một số loại phí hoạt động kinh doanh vận tải từ ngày 01/10 đến hết ngày 31/12/2022:

+ Giảm 20% phí trọng tải tàu, thuyền hoạt động hàng hải nội địa; phí bảo đảm hàng hải hoạt động hàng hải nội địa; lệ phí ra, vào cảng biển hoạt động hàng hải nội địa.

+ Giảm 20% mức thu đối với 07/10 nội dung thu phí trong 02 khoản phí thẩm định cấp chứng chỉ, giấy phép, giấy chứng nhận trong hoạt động hàng không dân dụng; cấp giấy phép ra vào khu vực hạn chế tại cảng hàng không, sân bay; phí đăng ký giao dịch bảo đảm đối với tàu bay.

+ Giảm 50% phí sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt.

+ Giảm 50% phí trình báo đường thủy nội địa và lệ phí ra, vào cảng bến thủy nội địa.

**Từ 1/10: Bãi bỏ các quy định về tính tỷ lệ nội địa hóa ô tô**

Có hiệu lực từ ngày 1/10/2022, Thông tư 11/2022/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ đã bãi bỏ toàn bộ 3 văn bản quy phạm pháp luật sau:

1- Quyết định số 28/2004/QĐ-BKHCN ngày 01/10/2004 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về phương pháp xác định tỷ lệ nội địa hóa đối với ô tô.

2- Quyết định số 05/2005/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28/2004/QĐ-BKHCN ngày 01/10/2004 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về phương pháp xác định tỷ lệ nội địa hóa đối với ô tô.

3- Thông tư số 05/2012/TT-BKHCN ngày 12/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 05/2005/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28/2004/QĐ-BKHCN ngày 01/10/2004 về phương pháp xác định tỷ lệ nội địa hóa đối với ô tô.